

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày: 20-02-2019

V/v tranh chấp về dân sự
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hai
2. Bà Cao Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Thìn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ly Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 01 và ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc “*Tranh chấp về dân sự hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: A, đường N, Phường A1, Quận A2, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đ; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L; Chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân Phòng giao dịch S1– Ngân hàng thương mại cổ phần S Chi nhánh Đồng Tháp (Giấy ủy quyền ngày 11/12/2017).

Địa chỉ: A3, N1, Phường A4, thành phố S1, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Lê Ngọc B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: số A5, Lô A6, khu dân cư V, ấp P, xã T, thành phố S1, tỉnh Đồng Tháp (Ông B vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2017, các lời khai tiếp theo, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S là ông Nguyễn Văn L trình bày:*

Nguyên vào ngày 25/4/2016, ông Lê Ngọc B có ký tên thỏa thuận vay ngân hàng số tiền 10.000.000 đồng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng. Đến ngày 13/5/2016, ông B nhận thẻ tín dụng, theo đó ông B có sử dụng một thẻ tín dụng do ngân hàng phát hành, cụ thể:

Hạn mức thẻ là 10.000.000 đồng, lãi suất 2,5%/tháng. Quá trình vay tính đến ngày 02/10/2017, ông B chưa trả cho ngân hàng số tiền vốn và lãi là 17.280.582 đồng, trong đó:

+ **Dư nợ gốc:** 11.846.046 đồng. Số tiền này bao gồm 10.000.000 đồng là phần dư nợ của hạn mức thẻ tín dụng mà khách hàng đã sử dụng, 512.325 đồng là phần phí trễ hạn thanh toán của khách hàng trong bốn tháng trễ hạn, 1.133.721 đồng là tiền lãi của khách hàng trong bốn tháng trễ hạn, 200.000 đồng là phí vượt hạn mức của khách hàng trong bốn tháng trễ hạn.

+ **Tiền lãi** 5.434.536 đồng. Bao gồm tiền lãi trong hạn 3.622.916 đồng và lãi quá hạn 1.811.620 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP S yêu cầu anh Lê Ngọc B trả tiền dư nợ gốc là 11.846.046 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/10/2017 là 5.434.536 đồng. Tổng cộng vốn, lãi là 17.280.582 đồng (Mười bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn năm trăm tám mươi hai đồng).

Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 03/10/2017 cho đến khi ông Lê Ngọc B trả hết nợ vay cho Ngân hàng theo lãi suất của Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 25/4/2016.

*** Bị đơn ông Lê Ngọc B:** Anh B Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã bỏ địa phương đi; Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định. Nguyên đơn cũng đăng tin trên báo, đài tìm kiếm nhưng hết thời hạn anh B vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, cũng như không có văn bản trình bày ý kiến.

*** Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát:** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc phát biểu ý kiến: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn ông Lê Ngọc B không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án; ông B không chấp hành đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên về thời gian thụ lý vụ án và thời hạn gửi

quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa đảm bảo theo quy định nên cần rút kinh nghiệm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lê Ngọc B trả cho Ngân hàng tiền vốn vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/10/2017 là 17.280.582 đồng, tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 03/10/2017 đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng theo lãi suất của hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 25/4/2016.

Đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Sa Đéc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Lê Ngọc B vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn cũng đã thực hiện các thủ tục đăng tin trên báo, đài tìm kiếm theo quy định. Đồng thời, Tòa án cũng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng ông B không đến Tòa án, cũng như không có văn bản ý kiến trình bày gửi Tòa án. Do đó, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông B. Kiểm sát viên ý kiến có vi phạm về thời gian thụ lý vụ án và thời hạn gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử, vấn đề này Tòa án rút kinh nghiệm.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S yêu cầu ông Lê Ngọc B trả tiền vốn và tiền lãi tạm tính đến ngày 02/10/2017 là 17.280.582 đồng và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 03/10/2017 đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng theo lãi suất của hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 25/4/2016.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy:

Về trình tự thủ tục và nội dung xác lập hợp đồng, hai bên đã thỏa thuận và ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng ngày 25/4/2016 giữa bên cho vay là Ngân hàng, bên vay là ông B là phù hợp với quy định của pháp luật, được công nhận, có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cấp thẻ tín dụng, ông B đã vi phạm hợp đồng chưa trả đầy đủ vốn và lãi cho Ngân hàng theo như Hợp đồng đã ký kết, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông B trả số tiền vốn và lãi theo hợp đồng cấp thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 02/10/2017 là 17.280.582 đồng, tiếp tục tính lãi

từ ngày 03/10/2017 cho đến khi ông B trả hết nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 25/4/2016 là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên ông B phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

[7] Về chi phí tố tụng khác: Đối với chi phí đăng báo 1.350.000 đồng và chi phí nhắn tin tìm kiếm 1.500.000 đồng. Tổng cộng là 2.850.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn tự nguyện chịu. Do đó, hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Buộc ông Lê Ngọc B phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch S1 tiền vốn vay, tiền lãi vay tạm tính đến ngày 02/10/2017 là 17.280.582 đồng, tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 03/10/2017 đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng theo lãi suất của hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 25/4/2016.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Ngọc B phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 864.000 đồng (Tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch S1 số tiền tạm ứng án phí là 494.000 đồng theo biên lai thu số 0001022 ngày 23/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

Về chi phí tố tụng khác: Ngân hàng nộp toàn bộ chi phí đăng báo, đài tìm kiếm đối với ông B là 2.850.000 đồng (đã nộp xong).

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Lê Ngọc B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND TP. Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Tuấn Em